

Số: /SGD&ĐT-GDTrH
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục THCS năm học 2022-2023

Lào Cai, ngày tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ công văn số 4220/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2022-2023; Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Lào Cai, Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Trung học cơ sở (THCS) năm học 2022-2023 như sau:

CHỦ ĐỀ NĂM HỌC: *Vì học sinh thân yêu; xây dựng trường học hạnh phúc; đổi mới và hội nhập.*

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, chuẩn bị các điều kiện triển khai đối với lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 8, lớp 9; bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

2. Tập trung nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh (HS); nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả giáo dục STEM trong trường học; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao chất lượng học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Phát triển mạng lưới trường, lớp; xây dựng, nâng cao chất lượng và hiệu quả trường học đạt chuẩn quốc gia, trường PTDTNT, PTDTBT; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

5. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; phát huy vai trò người đứng đầu cơ sở giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục; tăng cường hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục; làm tốt công tác truyền thông trong giáo dục.

7. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học sẵn sàng ứng phó dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

B. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục (đội ngũ)

1.1. Chuẩn hóa đội ngũ

- Thực hiện quản lý, đánh giá cán bộ phòng theo theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng GD&ĐT; đội ngũ GV (GV), cán bộ quản lý các trường THCS (CBQL) theo chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn hiệu trưởng.

- Tổ chức đánh giá, xếp loại chuyên môn GV đảm bảo trung thực, khách quan, công bằng, ***gắn với hiệu quả giáo dục***; phân loại được đội ngũ.

- Rà soát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch số 307/KH-UBND, ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh Lào Cai về việc thực hiện lộ trình đào tạo GV Mầm non, Tiểu học và THCS tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020-2025, tiếp tục tham mưu thực hiện nâng chuẩn trình độ đào tạo GV THCS đảm bảo theo lộ trình.

1.2. Bố trí, sắp xếp đội ngũ

- Các Phòng GD&ĐT đánh giá hiệu quả công việc của từng vị trí việc làm của lãnh đạo, chuyên viên phòng GD&ĐT, căn cứ năng lực và sở trường công tác của cá nhân bố trí sắp xếp, phân công nhiệm vụ khoa học, có hiệu quả cao.

- Chủ động rà soát đội ngũ, tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố bố trí sắp xếp CBQL, GV đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu GV, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ. Tham mưu tăng cường, biệt phái, phân công nhiệm vụ những CBQL, GV có năng lực tới giúp đỡ những trường còn yếu, còn khó khăn. Ưu tiên sắp xếp đội ngũ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

1.3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ

- Tiếp tục chỉ đạo bồi dưỡng xây dựng đội ngũ CBQL, GV đảm bảo các yêu cầu: Tiêu biểu về chính trị, tư tưởng; tiêu biểu về nhận thức; tiêu biểu về đạo đức, lối sống, phong cách; tiêu biểu về tự học, sáng tạo, đổi mới và tiêu biểu về gắn bó với nhân dân, đáp ứng các tiêu chí về trường học hạnh phúc.

- Tổ chức tốt việc tập huấn, triển khai thực hiện các nội dung tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT. Chú trọng việc tập huấn về chương trình GDPT năm 2018; các hoạt động đổi mới giáo dục (giáo dục STEM, ứng dụng CNTT...); về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS, bồi dưỡng, tập huấn GV sử dụng các phần mềm dạy học, phương pháp tổ chức, quản lý dạy và học trực tuyến; tổ chức tập huấn cho CBQL, GV làm công tác tư vấn tâm lý cho HS trung học... Giáo viên hoàn thành bồi dưỡng các module 6,7,8 triển khai chương trình GDPT 2018 trên hệ thống LMS trước tháng 12/2022; áp dụng hiệu quả các module đã bồi dưỡng vào thực tế hoạt động chuyên môn của đơn vị.

- Chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng:

+ Rà soát, bổ sung và bồi dưỡng đội ngũ GV cốt cán các môn học cấp trường, cấp huyện, tăng cường vai trò của GV cốt cán trong bồi dưỡng đội ngũ GV, CBQL.

+ Đổi mới hình thức bồi dưỡng: Căn cứ nội dung, mục tiêu đợt bồi dưỡng, lựa chọn hình thức bồi dưỡng phù hợp, hiệu quả (bồi dưỡng tập trung; bồi dưỡng trực tuyến; tổ chức sinh hoạt theo cụm trường, theo huyện; sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học;...), bồi dưỡng thường xuyên, liên tục; tăng cường ứng dụng CNTT để tổ chức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng.

+ Chú trọng tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm cuối kỳ, cuối năm học; có hình thức động viên khích lệ CBQL, GV có nhiều cố gắng, nhân rộng điển hình.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức đánh giá, phân loại GV, trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tự bồi dưỡng phù hợp từng trường, từng GV nhằm tạo chuyển biến về chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018 (lưu ý tăng cường bồi dưỡng đối với GV Ngoại ngữ chưa đạt chuẩn, GV chưa dạy mô hình THM); Phòng GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức kiểm tra, đánh giá GV 01 lần/học kỳ về các nội dung bồi dưỡng (kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ).

- Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng GV của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi GV có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

1.4. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Phòng GD&ĐT chỉ đạo tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT¹, coi đây là giải pháp căn cốt để bồi dưỡng nâng cao năng lực dạy học của giáo viên, tập trung vào bồi dưỡng giáo viên khả năng quan sát, phát hiện vấn đề của học sinh; bồi dưỡng năng lực tự học, tự khám phá cho học sinh...

- Chú trọng xây dựng đội ngũ GV cốt cán các môn học, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng HS giỏi; khả năng hội nhập tốt; mỗi tổ/nhóm chuyên môn ở mỗi trường xây dựng, bồi dưỡng được các GV nòng cốt về chuyên môn (ít nhất 1GV/môn).

- Lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, ưu tiên những vấn đề mới, vấn đề khó như: Thực hiện CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS; nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học,...

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Chỉ đạo sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu; tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh

¹ Thực hiện theo các văn bản số 1453/SGD&ĐT-GDTrH ngày 09/9/2020; số 1951/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 09/11/2020 của Sở GD&ĐT

quan đạt tiêu chuẩn sạch- xanh- đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút HS đến trường...

2.2. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời, từng bước đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Bảo đảm đủ phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình THCS. Đối với môn Tin học lớp 6, 7: Bố trí số máy tính đảm bảo một giờ học tối thiểu 2 HS/01 máy tính; phấn đấu 100% học sinh chương trình GDPT năm 2018 học Tin học bắt buộc.

2.3. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu: Thực hiện nghiêm Quy định quản lý, khai thác, sử dụng tài sản, thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Lào Cai²; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; chỉ đạo các trường yêu cầu GV khai thác, sử dụng hiệu quả đồ dùng, thiết bị dạy học, không để thiết bị dạy học được trang bị đến trường nhưng không được đưa ra lớp để sử dụng; kiểm soát được việc sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

Khuyến khích phong trào thiết kế, sáng tạo làm thiết bị dạy học trong giáo viên, cán bộ quản lý để bổ sung, khắc phục những khó khăn về thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục đặc biệt trong quá trình triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tích cực hưởng ứng cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số lần thứ I năm 2022 theo kế hoạch số 122/KH-SGD&ĐT ngày 10/6/2022 của Sở GD&ĐT.

2.4. Tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học trực tuyến: Đầu tư thiết bị, nâng cấp đường truyền, chuẩn bị không gian kho học liệu...Đánh giá thiết bị đầu ra (phía HS: điện thoại, máy tính...) để có phương án dạy và học phù hợp.

2.5. Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

II. Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường có cấp học THCS xây dựng Kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh³, Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định⁴, báo cáo Phòng

² Ban hành kèm theo Quyết định số 318/QĐ-SGD&ĐT ngày 11/2/2015 của Sở GD&ĐT.

³ Hướng dẫn tại văn bản số 1212/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/7/2022 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023.

⁴ Quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

GD&ĐT trước khi thực hiện, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

1.1. Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kỳ, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên⁵.

- Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và tinh giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

- Có thể vận dụng thực hiện kế hoạch giáo dục theo công văn số 1631/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/9/2019 nhưng cần đảm bảo tính tự chủ, phù hợp với đặc thù đơn vị, đảm bảo sự đồng thuận của cấp ủy, chính quyền địa phương, CBQL, GV, nhân viên, HS và nhân dân. Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được Hiệu trưởng phê duyệt, báo cáo phòng GD&ĐT trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

1.2. Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

a) Đối với lớp 6, lớp 7

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1496/BGDĐT-GDTrH, ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai chương trình GDTrH năm 2022-2023, lưu ý thêm một số nội dung:

- Căn cứ tình hình thực tế, các đơn vị phân công nhiệm vụ đảm bảo tỷ lệ giáo viên đã dạy lớp 6 năm học 2021-2022 tiếp tục dạy lớp 7 năm học 2022-2023, đồng thời chú trọng bồi dưỡng giáo viên mới tiếp nhận dạy chương trình GDPT 2018.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung Giáo dục địa phương: Giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp⁶; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương

⁵ Ví dụ đối với giáo viên được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đồng thời vẫn dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Trong các tuần nếu có nhiều tiết dạy môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7), thì cần giảm số tiết (hoặc không bố trí) dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9); sau khi đã hoàn thành nội dung được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7) thì tăng số tiết/tuần đối với môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9) để bảo đảm thực hiện đúng thời lượng của chương trình môn học phù hợp trong mỗi học kỳ.

trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành⁷.

- Môn Khoa học tự nhiên: Xây dựng và thực hiện kế hoạch theo logic chương trình (không thực hiện dạy song song các chủ đề). Môn Lịch sử và Địa lí: Bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch Sử, Địa lí bảo đảm tương đương về thời lượng ở mỗi giai đoạn (tốt nhất là bố trí cùng số tiết/tuần).

b) Đối với lớp 8, lớp 9

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018⁸ để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Các lớp học chương trình phổ thông hiện hành:

+ Tiếp tục thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

+ Giao quyền tự chủ cho các đơn vị xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và khả năng học tập của HS.

+ GV xây dựng kế hoạch cá nhân, xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) theo hướng đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của HS vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để HS được trao đổi, thảo luận, tự học.

- Các lớp học theo mô hình trường học mới:

+ Tổ chức dạy và học, kiểm tra đánh giá, xếp loại HS theo hướng dẫn tại các văn bản: số 1472/SGD&ĐT-GDTrH ngày 25/8/2017 về việc hướng dẫn thực hiện mô hình trường học mới cấp THCS năm học 2017-2018, số 1342/SGD&ĐT-GDTrH ngày 30/8/2018 về việc chỉ đạo thực hiện mô hình trường học mới cấp THCS năm học 2018-2019, số 603/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/4/2019 về việc xét tốt nghiệp học sinh mô hình trường học mới, số 751/SGD&ĐT-GDTrH ngày 17/5/2022 về việc chuyển đổi xếp loại để xét thưởng cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú. của Sở GD&ĐT.

⁶ Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

⁷ Nhà trường xây dựng kế hoạch trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp giữa các tuần, bảo đảm thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (được thể hiện trên thời khóa biểu) và tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành.

⁸ Theo tài liệu tập huấn giáo viên thực hiện từ năm học 2021-2022.

+ Chú trọng nâng cao chất lượng giờ dạy, phát huy tính chủ động sáng tạo của HS, tránh các biểu hiện hình thức; bồi dưỡng năng lực của GV và HS chuẩn bị thực hiện chương trình GDPT năm 2018.

1.3. Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục pháp luật... tích hợp, lồng ghép ở một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; triển khai thực hiện kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.4. Chú trọng tổ chức hoạt động giáo dục thể chất trong trường học

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

- Chỉ đạo các trường có cấp THCS duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện; trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, chuẩn bị cho HS tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Lào Cai lần thứ 9 (năm 2023).

1.5. Tăng cường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, quan tâm giáo dục học sinh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật

- Tiếp tục chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về GV, cơ sở vật chất, bố trí và huy động được kinh phí tổ chức dạy học 2 buổi/ngày⁹ (nhất là các trường bán trú); khuyến khích các trường tổ chức dạy tăng buổi để nâng cao chất lượng

⁹ Hướng dẫn tại công văn số 09/SGD&ĐT-GDTrH ngày 05/01/2011 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học.

giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho HS, đặc biệt là HS con em đồng bào dân tộc thiểu số, HS thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Dạy văn hóa cần tập trung vào việc phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực HS; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định.

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (có hướng dẫn riêng); triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học tích cực

2.1. Yêu cầu về phương pháp dạy học

Các môn học và hoạt động giáo dục trong nhà trường phải được áp dụng các phương pháp tích cực hoá hoạt động của học sinh, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển.

Các hoạt động học tập của học sinh được tổ chức trong và ngoài khuôn viên nhà trường thông qua một số hình thức chủ yếu: học lí thuyết; thực hiện bài tập, thí nghiệm, trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu; tham gia xêmina, tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng.

Tuỳ theo mục tiêu, tính chất của hoạt động, học sinh được tổ chức làm việc độc lập, làm việc theo nhóm hoặc làm việc chung cả lớp nhưng phải bảo đảm mỗi học sinh được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập và trải nghiệm thực tế.

2.2. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy **bảo đảm đủ thời gian** để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn,

thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn của Bộ GD&ĐT¹⁰.

2.3. Chú trọng nâng cao năng lực tự học của HS gắn liền với tiến trình tổ chức hoạt động dạy học theo phương pháp dạy học tích cực: Trong quá trình dạy học GV phân tích, đánh giá được mức độ tham gia, vai trò tham gia của từng HS trong các hoạt động, nhiệm vụ được giao, từ đó có biện pháp điều chỉnh để từng bước nâng cao hiệu quả, đảm bảo không có HS bị “bỏ rơi” trong các hoạt động giáo dục¹¹.

2.3. Khuyến khích tổ chức, thu hút HS tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của HS trung học; các trường có điều kiện thành lập các câu lạc bộ (câu lông, cờ vua, văn nghệ...) và tổ chức cho học sinh tham gia. Tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy HS hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

3.1. Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS trung học theo quy định

- Tổ chuyên môn thảo luận kỹ, thực hiện nghiêm túc các quy định của Bộ GD&ĐT về kiểm tra đánh giá học sinh¹².

- Đối với lớp 6, lớp 7, bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; khuyến khích các trường xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra để sử dụng đối với các bài kiểm tra định kỳ học sinh lớp 8, 9.

- Đối với các môn ngoại ngữ sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông (theo hướng dẫn văn bản số 3333/BGDĐT-GDTrH, ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT).

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT đối với khối lớp 6, lớp 7; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9.

¹⁰ Hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

¹¹ Thực hiện văn bản số 1951/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 09/11/2020 của Sở GD&ĐT về việc chỉ đạo thực hiện một số yêu cầu về tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nâng cao năng lực tự học của học sinh.

¹² Đối với 6,7 thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT; lớp 8, 9 chương trình hiện hành thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GD&ĐT; lớp 8, 9 theo mô hình trường học mới thực hiện theo quy định hiện hành đối với trường học mới.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Hạn chế kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình (trừ học sinh giỏi, học sinh năng khiếu).

3.2. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận.

- Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

3.3. Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định¹³, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của HS.

4. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ (có hướng dẫn riêng)

- Tạo bước đột phá về nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đảm bảo chất lượng dạy và học thực chất.

- Mở rộng quy mô trường, lớp dạy học Tiếng Anh 10 năm; phấn đấu 100% HS vào lớp 6 được học Tiếng Anh chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng bồi dưỡng, giúp đỡ HS sử dụng các phần mềm học tập, dữ liệu học tập, học sinh chưa được học chương trình 10 năm ở tiểu học; khuyến khích HS tham gia các sân chơi, các cuộc thi bằng Tiếng Anh...tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động, các giờ dạy, kích thích tạo hứng thú cho HS.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục chú trọng xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; nghiên cứu đề đa dạng hóa các giải pháp nhằm tạo môi trường và cơ hội cho giáo viên và học sinh sử dụng ngoại ngữ.

5. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường

5.1. Tiếp tục thực hiện văn bản số 1479/SGD&ĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện triển khai giáo dục STEM trong giáo dục

¹³ Theo Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lí và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

trung học của Sở GD&ĐT, lưu ý thêm:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương: Mỗi trường tổ chức được ít nhất 02 chủ đề/học kỳ về giáo dục STEM, riêng các trường hạng 1 tổ chức được ít nhất 03 chủ đề/học kỳ.

- Các cơ sở đẩy mạnh triển khai theo hướng bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không hình thức, gây quá tải đối với GV và HS. Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục STEM thông qua các bài học.

5.2. Tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, gắn với đổi mới phương thức giáo dục

Chỉ đạo tạo được phong trào HS nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của HS với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của HS.

5.3. Tiếp tục thực hiện và phát huy hiệu quả của mô hình trường học gắn với thực tiễn (có hướng dẫn riêng)

- Chỉ đạo các trường triển khai có hiệu quả, gắn với đổi mới hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá HS, HS phải được vận dụng kiến thức vào thực tiễn; xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để chuẩn bị triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; gắn mô hình với kế hoạch giáo dục của nhà trường để nâng cao hiệu quả giáo dục.

- Tiếp tục xây dựng và phát triển các mô hình điểm, tăng cường tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm, nhân rộng điển hình.

6. Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, nâng cao chất lượng tổ chức các kỳ thi/cuộc thi

6.1. Thi chọn HS giỏi lớp 9

a) Phòng GD&ĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục chú trọng công tác phát hiện HS giỏi, HS năng khiếu, tổ chức bồi dưỡng sớm; có giải pháp khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia, không để tình trạng có môn không có thí sinh dự thi cấp tỉnh.

b) Tổ chức bồi dưỡng

Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố, thị xã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thi chọn HS lớp 9:

- Thành phần: Trưởng ban là Lãnh đạo phòng GD&ĐT; 01 Phó Trưởng ban là lãnh đạo trường PTDTNT THCS&THPT (trừ thành phố Lào Cai); các thành viên khác do Phòng GD&ĐT quy định.

- Nhiệm vụ: Chỉ đạo nâng cao hiệu quả của công tác phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi; thống nhất kế hoạch tổ chức, khảo sát lựa chọn đội tuyển... đảm bảo công khai, minh bạch, chọn được những học sinh tốt nhất tham gia.

6.2. Nâng cao chất lượng học sinh thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Chỉ đạo đánh giá kết quả dạy và học các môn năm học 2021-2022 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT...) chỉ ra nguyên nhân tồn tại, hạn chế, xây dựng mục tiêu và các giải pháp khắc phục; các

cơ sở giáo dục chú trọng bồi dưỡng HS năng khiếu tạo nguồn tuyển cho trường/trường THPT Chuyên.

6.3. Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trong nước và quốc tế (thi Tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...).

7. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn; chú trọng giúp đỡ, hỗ trợ thực hiện chương GDPT 2018

7.1. Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn

a) Các hoạt động chuyên môn cấp tỉnh: Phòng GD&ĐT được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng kế hoạch, chủ động phối hợp với phòng GDTrH, Sở GD&ĐT chuẩn bị tốt các điều kiện; các đơn vị khác phối hợp tổ chức, đồng thời cử CBQL, GV tham dự đúng thành phần. Yêu cầu tổ chức tiết kiệm và hiệu quả, tránh các biểu hiện phô trương, hình thức.

b) Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn cấp cụm, huyện đảm bảo hiệu quả, không quá tải đối với giáo viên; chỉ đạo chuẩn bị chu đáo các nội dung, thảo luận kỹ trước khi tổ chức thực hiện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức các hoạt động.

7.2. Kiện toàn và tổ chức tốt hoạt động của tổ tư vấn kỹ thuật cấp THCS thực hiện chương trình GDPT năm 2018 (tổ tư vấn kỹ thuật)

- Nhiệm vụ của tổ tư vấn kỹ thuật: Tiếp nhận thông tin, tư vấn giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc; trực tiếp kiểm tra, hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở giáo dục; tham mưu cho các cấp quản lý giáo dục các biện pháp quản lý, chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức triển khai chương trình GDPT năm 2018.

- Thành phần của tổ tư vấn kỹ thuật:

+ Tổ tư vấn kỹ thuật cấp tỉnh: Lãnh đạo, chuyên viên phòng GDTrH, GV cốt cán cấp tỉnh các môn học.

+ Tổ tư vấn kỹ thuật cấp huyện: Lãnh đạo, chuyên viên phòng GD&ĐT, GV cốt cán cấp huyện các môn học.

- Hoạt động của tổ tư vấn kỹ thuật: Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; ban hành quy định, kế hoạch làm việc; thiết lập và công khai hộp thư điện tử, chuyên mục trên trang thông tin điện tử của Phòng, Sở GD&ĐT; kết nối với các chuyên gia, nhà khoa học, ban biên soạn SGK... để được tư vấn tháo gỡ khó khăn vướng mắc của cơ sở trong quá trình triển khai chương trình GDPT năm 2018.

7.3. Tăng cường trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong các cuộc họp hội đồng nhà trường, sinh hoạt hoạt tổ, nhóm chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường

- Đưa nội dung triển khai chương trình GDPT 2018, các vấn đề mới... vào các cuộc họp hội đồng nhà trường hàng tháng, giao ban hàng kỳ: Đánh giá công tác triển khai, bàn giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp trường, cấp cụm với bài dạy minh họa lớp 6, 7; kế hoạch sinh hoạt phải đáp ứng điều kiện mỗi giáo viên phải tham gia nghiên cứu tối thiểu 2 bài học/tháng.

III. Phát triển mạng lưới trường, lớp; xây dựng, nâng cao chất

lượng và hiệu quả trường học đạt chuẩn quốc gia, trường PTDTNT, PTDTBT. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

1. Phát triển mạng lưới trường lớp; đẩy mạnh xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia; phát huy vai trò, hiệu quả các trường THCS đạt chuẩn quốc gia, trường PTDTNT, PTDTBT

1.1. Rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục.

1.2. Thực hiện chuẩn hóa giáo dục vùng cao

Thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 242/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 23/02/2022, của Sở GD&ĐT, lưu ý thêm một số nội dung:

- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã cử lãnh đạo, chuyên viên phụ trách chuẩn hóa GDVC; coi đây là một nhiệm vụ quan trọng của đơn vị; tham mưu UBND huyện, thị xã sơ kết, tổng kết hàng năm, rút kinh nghiệm điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo các trường trực thuộc chưa đạt chuẩn quốc gia, chưa có lộ trình chuẩn từ nay đến 2025: Rà soát các tiêu chí theo chuẩn GDVC, xây dựng kế hoạch; tập trung các nguồn lực, bám sát thực hiện theo kế hoạch của UBND huyện, thị xã.

- Tham mưu cho UBND huyện, thị xã tăng cường bổ sung các điều kiện để đảm bảo thực hiện chuẩn GDVC đúng theo lộ trình.

1.3. Chú trọng xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, phát huy vai trò của trường chuẩn quốc gia

- Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới (đặc biệt chú ý các trường học trên địa bàn xã/huyện phấn đấu hoàn thành nông thôn mới).

- Chỉ đạo các trường đạt chuẩn quốc gia phát huy vai trò trường trọng điểm về chất lượng giáo dục, đi đầu trong tự chủ thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu, xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn, phân luồng HS học tiếp lên THPT, học nghề.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục các trường PTDTNT, PTDTBT:

- Tăng cường kỷ cương, nền nếp trong quản lý thực hiện nhiệm vụ GDDT, đặc biệt là thực hiện chế độ, chính sách cho CBQL, GV, HS; kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm trong quản lý.

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của giáo dục vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT theo mô hình trường học tự quản, trường học hướng nghiệp dạy nghề gắn với thực tiễn địa phương.

- Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu ở các

trường PTDTNT tạo nguồn tuyển sinh HS DTTS cho trường THPT chuyên, THPT DTNT tỉnh.

1.5. Xây dựng trường THCS hiện đại, hội nhập

Các cơ sở giáo dục chủ động, tích cực nghiên cứu, giao lưu, hợp tác, thúc đẩy hội nhập, tiếp thu những phương pháp, công nghệ, mô hình giáo dục khoa học, tiên tiến phù hợp để ứng dụng vào quản lý, dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục; thu hút, tiếp nhận GV người nước ngoài giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

2.1. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Nhà nước và của tỉnh về thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ PCGD; chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD đảm bảo đạt được kết quả thực chất; đánh giá, báo cáo trung thực kết quả đạt được.

2.2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác giáo dục các cấp về các nhiệm vụ giáo dục, đặc biệt là PCGD: Tham mưu củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác giáo dục các cấp, cụ thể hóa từng nhiệm vụ gắn với trách nhiệm của thành viên Ban chỉ đạo; xây dựng kế hoạch hoạt động, đơn đốc triển khai thực hiện, tăng cường kiểm tra, rà soát, rút kinh nghiệm; tổng kết, đánh giá sau mỗi học kỳ, tuyên dương, khen thưởng đối với các địa làm tốt, nhân rộng điển hình.

2.3. Tích cực tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, tăng cường chỉ đạo, phối hợp làm tốt công tác huy động HS ra lớp và duy trì tỉ lệ HS đi học chuyên cần, từng bước khắc phục triệt để tình trạng HS bỏ học vì các nguyên nhân khách quan: Báo cáo tình hình chính xác, kịp thời; tham mưu cụ thể, bằng văn bản để có sự vào cuộc tích cực của cấp ủy, chính quyền địa phương; xác định mục tiêu cụ thể đối với công tác duy trì số lượng, chuyên cần hàng ngày; đánh giá hiệu quả các biện pháp đã thực hiện để rút kinh nghiệm và điều chỉnh...

2.4. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện: Đảm bảo tốt nhất các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ GV đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học (quan tâm đến các trường vùng cao, khó khăn); tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường, trú trọng bồi dưỡng giúp đỡ HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

2.5. Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo về thực trạng tình hình PCGD (trước ngày 20/12/2022); sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

2.6. Tổ chức kiểm tra công nhận các huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD, XMC theo Nghị định 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT theo chuẩn và Công văn số 1263 - BCĐPCGD ngày 24/8/2016 của BCĐ PCGD tỉnh Lào Cai về Hướng dẫn điều tra, công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC (chủ động rà soát đối với các xã chịu ảnh hưởng của QĐ 861 từ các khu vực 3 lên khu vực 2 và 1 để có kế hoạch phân đầu duy trì mức độ chuẩn đã

đạt).

3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Thực hiện có hiệu quả Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2019-2025 (Phê duyệt tại Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh); Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 23/02/2018 về phân luồng HS THCS, THPT trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025. Xây dựng kế hoạch, thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS sau THCS, trong đó tập trung:

3.1. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng HS phổ thông.

3.2. Định hướng hiệu quả phân luồng HS theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong nhà trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS.

3.3. Rà soát, đánh giá chính xác hiệu quả phân luồng sau THCS từng xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố, thị xã; tham mưu chính quyền địa phương các giải pháp phù hợp nhằm tăng tỷ lệ huy động HS đi học nghề, học tiếp THPT.

IV. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học

1. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

2. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

V. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học cơ sở

1. Tiếp tục nâng cao năng lực, hiệu lực chỉ đạo giáo dục THCS

- Quan điểm chỉ đạo: Chỉ đạo toàn diện với tinh thần **ráo riết, quyết liệt, cụ thể, sáng tạo, có nhiều giải pháp mới** trong công tác chỉ đạo chuyên môn.

- Đánh giá hiệu quả của công tác lãnh đạo, chỉ đạo từng vị trí công tác của Phòng GD&ĐT rút ra bài học kinh nghiệm; chú trọng bồi dưỡng, nâng cao năng lực tham mưu của cán bộ chỉ đạo chuyên môn.

- Xác định rõ khó khăn thách thức, những vấn đề mới đặt ra trong giai đoạn hiện nay, nhất là đối với giáo dục vùng cao; chỉ đạo phải kịp thời, đồng bộ, quyết liệt, có lộ trình cụ thể và giải pháp thực hiện theo từng học kỳ, từng năm học và cả giai đoạn; xác định rõ mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm, sâu sát với cơ sở,

yêu cầu cao và thực chất.

- Chỉ đạo thực hiện củng cố, tăng cường, chấn chỉnh kỷ cương nền nếp trường học, trọng tâm: Nền nếp chuyên môn; quản lý và thực hiện chế độ trong các trường PTDTNT, PTDTBT; quản lý dạy thêm, học thêm; quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, các khoản tài trợ đúng quy định, hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện việc **“Kiểm soát, đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục THCS”** với yêu cầu nắm chắc, phản ánh đúng tình hình, hiệu quả cao; chú trọng nghiêm thu chất lượng giáo dục giữa các khối lớp, các cấp học.

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra; **chú trọng chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ trường học**; chủ động, tích cực nắm tình hình cơ sở thông qua nhiều hình thức khác nhau (kiểm tra, kiểm tra đột xuất, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ,...), kịp thời điều chỉnh sai sót, lệch lạc.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo với cấp trên: Báo cáo đảm bảo đúng thời gian; trưởng phòng, hiệu trưởng duyệt kỹ và chịu trách nhiệm về độ chính xác của thông tin trước khi báo cáo.

2. Nâng cao năng lực tham mưu, chỉ đạo, quản lý của Hiệu trưởng

- Đổi mới công tác quản lý của Hiệu trưởng là yếu tố tiên quyết. **Hiệu trưởng đi đầu** trong đổi mới, có quyết tâm cao, tâm huyết, trách nhiệm với mọi hoạt động giáo dục của nhà trường; tích cực hội nhập, tiếp cận với quan điểm và phương pháp quản lý giáo dục tiên tiến; nêu cao vai trò Hiệu trưởng là nòng cốt chuyên môn.

- Tiếp tục phân cấp quản lý, giao quyền cho Hiệu trưởng trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục, xây dựng các qui định chuyên môn trong nhà trường; các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chủ động, tích cực, cụ thể trong tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương; thực hiện tốt công tác tuyên vận, thông tin truyền thông; chú trọng xây dựng môi trường giáo dục, môi trường sư phạm; tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm bắt và giải quyết những vấn đề bức xúc, tạo sự đồng thuận của cha mẹ HS và nhân dân đối với các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (theo chỉ thị số 138/CT-BGDĐT, ngày 18/01/2019 của Bộ GD&ĐT); quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo (theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT, ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT). Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập đúng thời gian, đầy đủ, chính xác thông tin trên phần mềm quản lý nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả yêu cầu: **CBQL là nòng cốt chuyên môn**; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tăng cường tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn; trực tiếp dạy học theo quy định, khuyến khích trực tiếp bồi dưỡng HS giỏi (từ cấp trường trở lên) theo chuyên môn giảng dạy.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính

sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo:

3.1. Hoạt động dạy thêm, học thêm: Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1753/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/9/2021 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm (DTHT) của Sở GD&ĐT; Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai (hướng dẫn thực hiện tại Công văn số 1319/SGD&ĐT-KHTrH ngày 09/8/2022 của Sở GD&ĐT). Phòng GD&ĐT Hướng dẫn các cơ sở quản lý, tổ chức DTHT; phê duyệt kế hoạch DTHT; thực hiện công khai các cơ sở dạy thêm ngoài nhà trường; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động DTHT, ngăn chặn kịp thời những vấn đề tiêu cực trong DTHT, gây quá tải với học sinh, bức xúc dư luận.

3.2. Phòng GD&ĐT tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học tại các cơ sở giáo dục, tập trung vào việc kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, chương trình, kế hoạch giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh...phát hiện các vấn đề tồn tại, hạn chế và khó khăn, kịp thời hướng dẫn, giúp đỡ cơ sở giáo dục tháo gỡ.

3.3. Phòng GD&ĐT tổ chức kiểm tra việc thực hiện các khoản thu, chi đầu năm học; công tác tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách giáo khoa, sách tham khảo; công tác tuyển sinh đầu cấp; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các sai phạm (nếu có).

4. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục

Nâng cao tính chủ động, xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho HS, GV và CBQL giáo dục.

Các cơ sở giáo dục tự thực đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

VI. Thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trong giáo dục

Các Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường có cấp học THCS trực thuộc rà soát kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025; xác định rõ mục tiêu phân đầu theo từng năm học, bám sát các kế hoạch 115/KH-SGD&ĐT, ngày 20/6/2022 của Sở GD&ĐT; chỉ đạo thực hiện với tinh thần ráo riết, quyết tâm cao; chú trọng tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm từng năm học; trọng tâm là:

1. Tập trung các nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng và thiết bị kỹ thuật; bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho CBQL, GV...

2. Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong dạy và học. Xác định chuyển đổi số là phương tiện để đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục; đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi nhà giáo, mỗi người học, nâng cao năng lực tự học của người học; tổ chức hội thảo, tập huấn... để thống nhất triển khai dạy - học trực tuyến (xây dựng kho bài giảng số dùng chung, dạy học kết nối, kiến trúc bài dạy trực tuyến...); tích cực đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh trên nền tảng số.

Các nhà trường xây dựng các bài học điện tử để giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

VII. Đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội, của ngành về đổi mới giáo dục trung học; tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu, chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

2. Cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành.

3. Kiểm tra, rà soát lại cấu trúc, bố cục và hoạt động của trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục và của phòng GD&ĐT để thực hiện tốt công tác truyền thông, cung cấp thông tin kịp thời và thực hiện công khai theo quy định. Mỗi phòng GD&ĐT ***có ít nhất 02 bài/tháng*** tuyên truyền về cấp học THCS đăng trên trang thông tin điện tử của phòng, ***có ít nhất 01 bài báo hoặc phóng sự/học kỳ*** trên các báo, đài truyền hình trung ương hoặc địa phương (tin, bài, phóng sự về các hoạt động của trường, ngành, tập trung vào các hoạt động chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nhất là gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng). Khuyến khích GV, HS chia sẻ các bài viết trên mạng xã hội về tấm gương người tốt việc tốt, những kết quả tích cực của ngành (đối với những tin chính thống, đã được kiểm duyệt).

4. Quán triệt và có quy định cụ thể về việc cán bộ, giáo viên, nhân viên không được đăng tải, tham gia bình luận, chia sẻ trên mạng xã hội những thông tin xấu, độc, thiếu chính xác, chưa được kiểm chứng hoặc thông tin về những vụ việc đang trong quá trình điều tra, chưa có kết luận chính thức...; quan tâm, theo dõi để có những biện pháp kịp thời không để học sinh truy cập vào những website tiêu cực, phản động, ...

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phổ biến, quán triệt sâu sắc, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022-2023 tới toàn thể cán bộ, GV, nhân viên, HS. Có hình thức kiểm tra nhận thức của CBQL, GV phù hợp, hiệu quả.

1.2. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS (tích

hợp các nội dung hướng dẫn đối với cơ sở, không cần ban hành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học riêng của các huyện đối với cấp học).

1.3. Chủ trì tổ chức các hoạt động chuyên môn cấp tỉnh (phân công đính kèm).

1.4. Tổ chức duyệt điểm kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học của các trường THCS, cụm trường trên địa bàn để rút kinh nghiệm cho các đơn vị.

Sở GD&ĐT tổ chức duyệt kế hoạch 2 đơn vị Phòng GD&ĐT huyện Mường Khương, Si Ma Cai (Công văn số 1459/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở GD&ĐT).

2. Các trường THCS&THPT

2.1. Phổ biến, quán triệt sâu sắc, đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023 tới toàn thể cán bộ, GV, nhân viên, HS.

2.2. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học (có thể tích hợp với kế hoạch cấp THPT).

2.3. *Tham gia các hoạt động chuyên môn THCS* trên địa bàn theo hướng dẫn của các phòng GD&ĐT.

3. Chế độ báo cáo

Các phòng GD&ĐT nộp kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học (05 quyển/01 Phòng) và phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo, chuyên viên chỉ đạo giáo dục THCS về Sở GD&ĐT (Qua phòng GDTrH) trước ngày **05/10/2023** (đối với đơn vị không được duyệt). Các đơn vị khác thực hiện theo yêu cầu tại Công văn số 1459/SGD&ĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Sở GD&ĐT.

Sở GD&ĐT yêu cầu các Trưởng phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng các trường THCS&THPT nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử ngành;
- Vụ GDTrH, Bộ GD&ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, ban Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Minh Thuận

